

Số: /QĐ-UBND

Bắc Kạn, ngày tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 2238/QĐ-TTg ngày 30/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030;

Theo đề nghị của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 12/TTr-SVHTTDL ngày 25/01/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

Điều 2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và Chủ tịch UBND các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Như Điều 2 (t/h);
- Bộ VHTT&DL;
- CT, PCT UBND tỉnh (Ô. Hưng);
- LĐVP (Ô. Nguyễn);
- Lưu: VT, Nhung.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Duy Hưng

KẾ HOẠCH**Thực hiện Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam
đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /01/2022 của UBND tỉnh)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**1. Mục đích**

- Quán triệt, tuyên truyền, phổ biến, triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030 theo Quyết định số 2238/QĐ-TTg ngày 30/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ để tổ chức thực hiện có hiệu quả trên địa bàn tỉnh.

- Tạo sự chuyển biến tích cực về nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể, các cá nhân, gia đình và cả cộng đồng về tầm quan trọng của công tác gia đình góp phần xây gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc, thực sự là tổ ấm của mỗi người, là tế bào lành mạnh của xã hội.

2. Yêu cầu

Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ công tác gia đình phải bám sát theo các nội dung của Chiến lược, có các giải pháp cụ thể phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương, đơn vị đảm bảo cho việc chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm túc, đạt kết quả cao; lồng ghép với các nội dung, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

II. MỤC TIÊU**1. Mục tiêu chung**

Xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, là hạt nhân, tế bào lành mạnh của xã hội, tổ ấm của mỗi người; là nơi nuôi dưỡng, bồi đắp nhân cách, lối sống tôn trọng đạo lý truyền thống tốt đẹp của dân tộc; phát huy, nhân rộng các giá trị tốt đẹp góp phần thúc đẩy phát triển bền vững đất nước.

2. Mục tiêu cụ thể

- Phân đầu 100% hộ gia đình được cung cấp thông tin, kiến thức về văn hóa ứng xử, kỹ năng giáo dục đạo đức, lối sống, tình yêu thương và các giá trị văn hóa tốt đẹp của dân tộc; phòng ngừa rủi ro, tệ nạn xã hội, bạo lực trong gia đình; đặc biệt quan tâm số hộ gia đình chính sách, hộ nghèo và cận nghèo, gia đình dân tộc thiểu số.

- Phân đầu 100% hộ gia đình được tuyên truyền, giáo dục về truyền thống dân tộc, truyền thống văn hóa, truyền thống gia đình và tiếp thu có chọn lọc những tinh hoa văn hóa nhân loại, giá trị tốt đẹp của gia đình hiện đại.

- Phân đầu 50% số xã, phường, thị trấn xây dựng mô hình về truyền thông, giáo dục xây dựng gia đình hạnh phúc, phát triển bền vững tại cơ sở.

- Phân đầu 100% thôn, tổ dân phố đưa nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, giáo dục hệ giá trị gia đình trong thời kỳ mới vào hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư.

- Phân đầu 100% nam, nữ thanh niên trước khi kết hôn được giáo dục, tư vấn về hôn nhân gia đình, kiến thức, kỹ năng xây dựng gia đình hạnh phúc.

- Phân đầu hằng năm 90% vụ việc bạo lực gia đình được giải quyết theo quy định pháp luật; 100% người bị bạo lực gia đình được hỗ trợ, cung cấp các dịch vụ thiết yếu.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức, đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục về giá trị gia đình trong tình hình mới

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, cộng đồng và mọi cá nhân trong xã hội, đặc biệt là người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương về vị trí, vai trò, giá trị của gia đình trong phát triển bền vững kinh tế - xã hội của thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Xây dựng và triển khai chương trình truyền thông về xây dựng gia đình no ấm, hạnh phúc, bình đẳng, tiến bộ.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về xây dựng và phát triển gia đình. Tăng cường, đổi mới, đa dạng hóa nội dung, hình thức và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống ngay từ trong gia đình; giáo dục, phòng ngừa tác động tiêu cực ảnh hưởng đến sự phát triển của gia đình, đặc biệt là các gia đình trẻ.

- Tích cực tuyên truyền, nêu gương các gia đình tiêu biểu về văn hóa gia đình, ứng xử chuẩn mực; trang bị, phổ biến kiến thức, kỹ năng để các gia đình chủ động phòng chống sự xâm nhập của các tệ nạn xã hội; kế thừa và tiếp thu có chọn lọc những giá trị tiên tiến của gia đình trong xã hội phát triển; phòng chống tệ nạn xã hội, bạo lực gia đình, bảo vệ sự ổn định và phát triển của gia đình. Xây dựng mô hình can thiệp, phòng ngừa và ứng phó bạo lực gia đình nhằm giảm tác hại của bạo lực gia đình, đặc biệt với phụ nữ, người yếu thế và trẻ em.

- Tổ chức chiến dịch truyền thông hưởng ứng ngày Quốc tế Hạnh phúc (20/3), ngày Gia đình Việt Nam (28/6) và Tháng hành động quốc gia phòng, chống bạo lực gia đình trên địa bàn tỉnh.

2. Hoàn thiện chính sách, pháp luật về gia đình

- Đẩy mạnh việc tổ chức, chỉ đạo, quản lý, triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách liên quan đến gia đình, bảo đảm cho các gia đình được tiếp cận, được thụ hưởng đầy đủ các chính sách, quy định của Đảng, Nhà nước và thực hiện trách nhiệm đối với việc xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, tích cực đóng góp cho sự nghiệp xây dựng, phát triển đất nước.

- Rà soát thực trạng, kết quả thực hiện các văn bản hiện hành của Đảng, Nhà nước liên quan đến gia đình và công tác gia đình để trên cơ sở đó tiếp tục

đề xuất, bổ sung, hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật về gia đình và công tác gia đình, tạo cơ sở cho việc bảo đảm, tác động, hỗ trợ, thúc đẩy việc xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc.

3. Xây dựng môi trường gia đình văn minh, hạnh phúc, tạo điều kiện cho mọi thành viên thụ hưởng thành quả phát triển

- Tăng cường giáo dục truyền thống văn hoá dân tộc, giá trị gia đình; xây dựng nhân cách đạo đức, lối sống văn minh cho thế hệ trẻ thông qua sự phối hợp giáo dục từ gia đình, nhà trường và xã hội. Xây dựng gia đình là một môi trường an toàn cho trẻ em; bài trừ lối sống vị kỷ, thực dụng.

- Triển khai “Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình”; tổ chức thực hành các hành vi văn hoá lành mạnh, ứng xử chuẩn mực trong gia đình nhằm tạo sự gắn kết, trao truyền và phát huy giá trị gia đình truyền thống tốt đẹp.

- Tiếp tục triển khai xây dựng các mô hình gia đình kiểu mẫu “Ông bà mẫu mực, con cháu thảo hiền” trong các phong trào xây dựng đời sống văn hoá ở cơ sở. Tăng cường giáo dục nền nếp, lối sống tích cực, văn minh cho từng thành viên trong gia đình; tập trung vai trò nêu gương của ông bà, cha mẹ cho con cháu. Nhân rộng mô hình “Bữa cơm gia đình ấm áp yêu thương” nhằm tăng cường sự gắn kết giữa các thành viên trong gia đình.

- Kịp thời biểu dương, khen thưởng những tấm gương gia đình tiêu biểu, hạnh phúc; đồng thời phê phán, lên án, đấu tranh với những hành vi lệch chuẩn tạo dư luận tiêu cực, tác động xấu tới cộng đồng để góp phần điều chỉnh nhận thức, thái độ, hành vi của mỗi gia đình. Xử phạt nghiêm minh các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến công tác gia đình và lĩnh vực gia đình.

- Triển khai xây dựng và phát triển các mô hình hỗ trợ gia đình thực hiện bình đẳng giới; phòng, chống bạo lực gia đình; các mô hình tư vấn, giáo dục về hôn nhân gia đình cho thanh niên trước khi kết hôn.

- Xây dựng các chương trình, đề án, kế hoạch hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, phát triển bền vững.

4. Nâng cao năng lực quản lý nhà nước về gia đình

- rà soát, kiện toàn tổ chức, bộ máy thực hiện công tác gia đình các cấp bảo đảm tinh gọn, thống nhất, hiệu lực, hiệu quả, có sự gắn kết nội dung gia đình với các lĩnh vực liên quan; phát triển mạng lưới công tác viên dân số, gia đình và trẻ em ở cơ sở.

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý cho đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện công tác gia đình các cấp.

5. Phát huy hiệu quả nguồn lực đầu tư, huy động xã hội hóa, phát triển lĩnh vực gia đình

- Sử dụng hiệu quả ngân sách nhà nước cho công tác gia đình. Ưu tiên nguồn lực đầu tư cho các hoạt động nghiên cứu khoa học về lĩnh vực gia đình; dành nguồn lực đầu tư sáng tác tác phẩm văn học, nghệ thuật về gia đình.

- Khuyến khích, huy động các cá nhân, tổ chức xã hội, cộng đồng tham gia cung cấp dịch vụ gia đình; chăm lo giúp đỡ, hỗ trợ gia đình chính sách, hộ

nghèo và cận nghèo, gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, gia đình dân tộc thiểu số; tạo điều kiện để các gia đình tiếp cận, thụ hưởng dịch vụ xã hội.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Chiến lược được bố trí từ ngân sách Nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; nguồn lồng ghép với các Chương trình, đề án, kế hoạch khác; nguồn đóng góp của các tổ chức, cá nhân và nguồn vận huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

2. Hằng năm, căn cứ vào nhiệm vụ được giao, các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí thực hiện, tổng hợp chung trong dự toán ngân sách của cơ quan, đơn vị, địa phương gửi cơ quan tài chính cùng cấp tham mưu bố trí theo khả năng ngân sách hoặc lồng ghép trong các chương trình, nhiệm vụ, đề án, dự án khác có liên quan của đơn vị để thực hiện.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể liên quan và UBND các huyện, thành phố hằng năm xây dựng Kế hoạch cụ thể để tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch thực hiện Chiến lược trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo, triển khai bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình; bộ chỉ số về gia đình hạnh phúc; phối hợp khuyến khích sáng tác các tác phẩm văn học, nghệ thuật chủ đề tôn vinh, phát huy giá trị gia đình; nêu cao vai trò, trách nhiệm của gia đình trong gìn giữ di sản văn hoá dân tộc, kế thừa, phát triển văn hoá dân gian, xây dựng phong trào văn hoá cơ sở, phong trào thể dục thể thao và ứng xử văn minh trong du lịch, hưởng thụ văn hoá.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, các sở, ngành liên quan rà soát, đề xuất trình Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh ban hành cơ chế, chính sách, liên quan đến công tác gia đình; phối hợp với các Sở, ngành liên quan tham mưu xây dựng mạng lưới cộng tác viên công tác gia đình ở cơ sở; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ thực hiện công tác gia đình các cấp.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch này; chủ động tham mưu tổng hợp tình hình thực hiện hằng năm, sơ kết 05 năm, tổng kết 10 năm thực hiện Chiến lược, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các Sở, ngành liên quan đưa các chỉ tiêu về gia đình vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh hằng năm và 05 năm; phối hợp với Sở Tài chính phân bổ ngân sách cho các Sở, ngành, cơ quan để thực hiện các nội dung của Kế hoạch.

3. Sở Tài chính

Hằng năm, trên cơ sở dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, căn cứ khả năng cân đối ngân sách của tỉnh, Sở Tài chính thẩm

định, tham mưu trình UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch. Hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo, Trường Cao đẳng Bắc Kạn

- Đẩy mạnh công tác định hướng, giáo dục, nâng cao ý thức, trách nhiệm đối với gia đình cho học sinh, học viên, sinh viên. Tăng cường sự phối hợp giữa gia đình và nhà trường trong giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh, học viên, sinh viên. Đẩy mạnh các giải pháp xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh trong nhà trường.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục và đào tạo các cấp tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục về gia đình (vai trò, trách nhiệm và kỹ năng làm cha, làm mẹ, ý nghĩa và tầm quan trọng của gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình, các tiêu chí ứng xử trong gia đình...) trong các môn học, cấp học cho phù hợp với từng giai đoạn phát triển của học sinh, sinh viên; chỉ đạo việc giảng dạy, đưa kiến thức xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc vào các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với yêu cầu của từng ngành học, cấp học.

5. Sở Thông tin và Truyền thông

Chỉ đạo các cơ quan báo chí của tỉnh đổi mới các hoạt động phổ biến, tuyên truyền về chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về gia đình; tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về hôn nhân và gia đình, về phong tục, tập quán, truyền thống đạo đức tốt đẹp của dân tộc Việt Nam trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình, về phòng, chống bạo lực gia đình trên các phương tiện thông tin đại chúng.

6. Sở Y tế

Tăng cường các hoạt động, loại hình dịch vụ chăm sóc sức khỏe cho gia đình. Xây dựng chương trình truyền thông vận động gia đình thực hiện chính sách dân số phát triển trong tình hình mới; chương trình xây dựng mạng lưới cộng tác viên dân số kết hợp công tác gia đình và trẻ em tại cơ sở.

7. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về thúc đẩy bình đẳng giới, phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới, phòng chống xâm hại trẻ em, chăm sóc người cao tuổi.

- Đưa mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Chiến lược lồng ghép trong xây dựng, thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 và các chiến lược, chương trình, đề án có liên quan theo từng giai đoạn.

8. Sở Tư pháp

Tham mưu cho Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh chỉ đạo các ngành thành viên Hội đồng và Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật các huyện, thành phố tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về hôn nhân, gia đình; đẩy mạnh hướng dẫn, kiểm tra hoạt động hòa giải ở cơ sở liên quan đến gia đình; nâng cao chất lượng trợ giúp pháp lý cho người bị bạo lực gia đình theo quy định của pháp luật.

9. Công an tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan chủ động phòng ngừa, kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về gia đình trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao; tạo điều kiện cho cơ quan quản lý nhà nước về gia đình thực hiện nhiệm vụ thống kê về gia đình.

10. Sở Khoa học và Công nghệ

Cụ thể hóa các định hướng nghiên cứu khoa học và công nghệ về xây dựng, phát triển gia đình trong Chiến lược phát triển khoa học và công nghệ và phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ khoa học và công nghệ 5 năm của tỉnh, bảo đảm các nguồn lực nghiên cứu khoa học cho lĩnh vực gia đình.

11. Sở Tài nguyên và Môi trường

Tuyên truyền về vai trò, trách nhiệm của gia đình trong việc xây dựng môi trường sống xanh, sạch, đẹp; nâng cao ý thức của gia đình trong bảo vệ tài nguyên, môi trường; cung cấp cho các gia đình kiến thức, kỹ năng ứng phó với những tác động tiêu cực từ biến đổi khí hậu ảnh hưởng đến sự phát triển của gia đình.

12. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Tăng cường các hoạt động phổ biến kiến thức, khoa học, kỹ thuật nông nghiệp; tăng cường các hoạt động hỗ trợ sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ, chế biến sản phẩm để hỗ trợ cho các gia đình phát triển kinh tế hộ gia đình.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

13. Ban Dân tộc tỉnh

- Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch, dự án, đề án để tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật về hôn nhân và gia đình cho đồng bào dân tộc thiểu số, ở vùng sâu, vùng xa.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030; Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2021- 2030”.

14. Đài Phát thanh và Truyền hình Bắc Kạn; Báo Bắc Kạn

Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục về giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình, Luật Hôn nhân và Gia đình, Luật Phòng, chống bạo lực gia đình; tăng cường thời lượng đưa tin, bài, phát sóng về xây dựng gia đình giáo dục đạo đức, lối sống gia đình.

15. Hội Văn học nghệ thuật tỉnh

Vận động các hội viên sáng tác các tác phẩm văn học nghệ thuật về giá trị gia đình theo Kế hoạch này.

16. Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh

Quán triệt, tuyên truyền, giáo dục, vận động thực hiện chính sách, pháp luật về gia đình; chuẩn mực, giá trị văn hóa gia đình; kiến thức, kỹ năng xây dựng gia

đình và giáo dục trong gia đình cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong toàn cơ quan, đơn vị; tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các chương trình, đề án, chiến lược về lĩnh vực gia đình.

17. UBND các huyện, thành phố

- Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược phát triển gia đình đến năm 2030 trên địa bàn; chỉ đạo lồng ghép nhiệm vụ, giải pháp của Chiến lược vào các chương trình, kế hoạch, dự án phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Tăng cường công tác chỉ đạo, phối hợp liên ngành về gia đình. Quan tâm bố trí ngân sách nhà nước và đẩy mạnh xã hội hoá các nguồn lực tại địa phương cho công tác gia đình.

- Thường xuyên tổ chức kiện toàn, tập huấn nghiệp vụ nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ thực hiện công tác gia đình các xã, phường, thị trấn và mạng lưới cộng tác viên dân số kiêm công tác gia đình, trẻ em ở các thôn, bản, tổ dân phố.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục về gia đình. Tiếp tục nhân rộng và phát huy hiệu quả các mô hình thuộc lĩnh vực gia đình, các mô hình hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, phát triển bền vững, các mô hình về phòng, chống bạo lực gia đình, bảo vệ chăm sóc trẻ em trong gia đình, phụng dưỡng người cao tuổi, chăm lo người khuyết tật, yếu thế trong gia đình.

- Đổi mới, sáng tạo nội dung và hình thức truyền thông, vận động xây dựng gia đình hạnh phúc phù hợp với điều kiện kinh tế, đặc thù văn hoá của địa phương, đặc biệt quan tâm các gia đình chính sách, hộ nghèo và cận nghèo, gia đình dân tộc thiểu số và gia đình có hoàn cảnh khó khăn.

- Hướng dẫn cơ sở đưa các tiêu chí xây dựng gia đình hạnh phúc, văn hoá, tiêu biểu; các giá trị gia đình trong thời kỳ mới vào quy ước, hương ước ở cộng đồng dân cư.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, báo cáo việc thực hiện Chiến lược tại địa phương; tổ chức sơ kết 05 năm, tổng kết 10 năm theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh./.
